

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 23-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Kim Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1987 tại huyện H, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn L, sinh năm 1962 và bà: Đỗ Thị M, sinh năm 1964; có vợ là Bạch Thị D, sinh năm 1989; có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 21/01/2018, bị tạm giam từ ngày 24/01/2018 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2018 tổ kiểm soát cơ động Đoàn Biên phòng cửa khẩu C, Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực mốc 1226/1 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Đỗ Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép một túi ni lông màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 5,926 gam do bị cáo mua từ bên Trung Quốc về để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số: 92/KL-PC54 ngày 24/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lon màu trắng được niêm phong kín trong một phong bì thư (cũ) do Đoàn Biên phòng cửa khẩu C, Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 5,926 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSLB, ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 05 đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 5,437 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định); tịch thu, hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu VIVO số IMEI: 866819020247398, kèm theo 01 thẻ nhớ 128MB (đã qua sử dụng). Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Tháng 3/2017, bị cáo Đỗ Văn S theo đường mòn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc với mục đích đi làm thuê. Do có nghiện chất ma túy nên đến Trung Quốc một thời gian bị cáo đã làm quen qua mạng xã hội với một người đàn ông Việt Nam tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) thường xuyên rao bán ma túy đá trên mạng xã hội. Khoảng tháng 8/2017, bị cáo đã mua 100 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) ma túy của H về để sử dụng cho bản thân, việc trả tiền mua ma túy được thông qua một người phụ nữ Trung Quốc khoảng 40 tuổi bán hàng tạp hóa gần chỗ bị cáo đang thuê trọ. Khoảng tháng 11/2017, bị cáo tiếp tục nhắn tin hỏi mua ma túy đá của H với số tiền 300 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) và hẹn với H khi nào bị cáo nhận tiền lương sẽ trả tiền, H nhất trí và chuyển ma túy cho bị cáo. Sau khi mua được ma túy bị cáo đem về cất tại nơi đang thuê trọ và hàng ngày đem ra sử dụng. Ngày 21/01/2018, do có việc gia đình nên bị cáo từ Trung Quốc về Việt Nam và mang theo số ma túy còn lại đã mua. Khi bị cáo về đến khu vực mốc 1226/1 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy đá và 01 chiếc điện thoại di động. Bị cáo xác định

chiếc điện thoại đang bị thu giữ là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy với người đàn ông có tên là H.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Văn S: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo Đỗ Văn S xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn S tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 92/KL-PC54 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2018, tại khu vực mốc 1226/1 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Đỗ Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,926 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc được gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc được gây hại cho sức khỏe của con người. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 15/3/2018) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông Việt Nam tên là H đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không rõ lai lịch, địa chỉ của người này và việc mua bán diễn ra tại Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người phụ nữ khoảng 40 tuổi người Trung Quốc bán hàng tạp hóa là người bị cáo nhờ chuyển tiền mua ma túy cho H, bị cáo cũng không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 5,437 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định); 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu VIVO số IMEI: 866819020247398, kèm theo 01 thẻ nhớ 128MB (đã qua sử dụng). Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma

túy do Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại VIVO do có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Bị cáo Đỗ Văn S bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Phạt bị cáo Đỗ Văn S 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21-01-2018.

3. Xử lý vật chứng

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 5,437 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu VIVO số IMEI: 866819020247398, kèm theo 01 thẻ nhớ 128MB (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2018).

4. Án phí

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà TGCA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa

